TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ----------@----------
Số: 17/QĐST - HNGĐ	Tân Kỳ, ngày 13 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 167/2019/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, Sinh năm: 1981

Trú tại: Khối 10 thị trấn TK (nay là khối 4 TT Tân Kỳ) huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Trần Thị Kim O, Sinh năm: 1988

Trú tại: Khối 10 thị trấn TK (nay là khối 4 TT Tân Kỳ), huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/02/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Kim O.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Kim O thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên là Nguyễn Trần Vân K, sinh ngày: 15/09/2011 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao con Nguyễn Trần Tú A, sinh ngày 08/12/2014 cho chị Trần Thị Kim O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T và chị O vì không ai yêu cầu. Anh T và chị O có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí*:* Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ theo biên lai số 0006315 ngày 14/10/2019. Hoàn trả lại cho anh T số tiền 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- *Tòa án tỉnh Nghệ An*
- *VKSND huyện Tân Kỳ*
- *Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ*
- *Các đương sự*
- *UBND TT Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ- NA*
- *Lưu hồ sơ*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ
Thẩm phán

Đặng Xuân Hoan